

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 02 trang)

MÃ ĐỀ 305

Họ và tên: ..... Lớp: ..... Số báo danh: .....

Cho biết nguyên tử khối:  $H=1$ ;  $C=12$ ;  $N=14$ ;  $O=16$ ;  $S=32$ ;  $Cl=35,5$ ;  $K=39$ ;  $Zn=65$ ;

$P=31$ ;  $Ba=137$

A/ TRẮC NGHIỆM: (5,0 điểm)

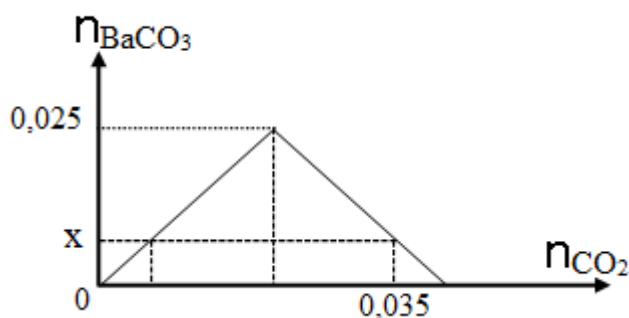
Câu 1. Không nên bón phân đạm cùng với vôi vì ở trong nước

- A. cây trồng không thể hấp thụ được đạm khi có mặt của vôi.
- B. phân đạm phản ứng với vôi và toả nhiệt làm cây trồng bị chết vì nóng.
- C. phân đạm phản ứng với vôi tạo khí  $NH_3$  làm mất tác dụng của đạm.
- D. phân đạm làm kết tủa vôi.

Câu 2. Dung dịch X gồm 0,07 mol  $K^+$ , 0,04 mol  $Cl^-$ , 0,03 mol  $PO_4^{3-}$  và  $NH_4^+$ . Cô cạn dung dịch X, thu được m gam chất rắn khan. Giá trị của m là

- A. 6,79.
- B. 8,01.
- C. 9,41.
- D. 8,08.

Câu 3. Dẫn từ từ  $CO_2$  vào dung dịch chỉ chứa 0,025 mol  $Ba(OH)_2$ . Đồ thị dưới đây biểu diễn sự phụ thuộc của số mol kết tủa  $BaCO_3$  tạo thành theo số mol  $CO_2$ .



Giá trị của x là

- A. 0,015.
- B. 0,025.
- C. 0,035.
- D. 0,010.

Câu 4. Dung dịch axit photphoric có chứa các ion (giả sử bỏ qua sự điện li của nước)

- A.  $H^+$ ,  $H_2PO_4^-$ ,  $PO_4^{3-}$ .
- B.  $H^+$ ,  $H_2PO_4^-$ ,  $HPO_4^{2-}$ ,  $PO_4^{3-}$ .
- C.  $H^+$ ,  $PO_4^{3-}$ .
- D.  $H^+$ ,  $HPO_4^{2-}$ ,  $PO_4^{3-}$ .

Câu 5. Để khắc chữ trên thủy tinh (thành phần chủ yếu là  $SiO_2$ ) người ta dùng dung dịch của chất nào sau đây?

- A. HF.
- B. HCl.
- C.  $H_3PO_4$ .
- D.  $HNO_3$ .

Câu 6. Cho  $HNO_3$  đậm đặc vào than nung đỏ, khí thoát ra là

- A.  $CO_2$ .
- B.  $NO_2$ .
- C.  $CO_2$  và  $NO_2$ .
- D.  $CO_2$  và NO.

Câu 7.  $N_2$  thể hiện tính khử trong phản ứng với chất nào sau đây?

- A. Mg.
- B.  $O_2$ .
- C.  $H_2$ .
- D. Li.

Câu 8. Một loại nước thải công nghiệp đã qua xử lý có pH = 7. Nước thải đó có môi trường

- A. bazơ.
- B. axit.
- C. trung tính.
- D. lưỡng tính.

Câu 9. Dãy gồm các ion cùng tồn tại trong một dung dịch là

- A.  $Ca^{2+}$ ,  $Cl^-$ ,  $Na^+$ ,  $CO_3^{2-}$ .
- B.  $Al^{3+}$ ,  $PO_4^{3-}$ ,  $Cl^-$ ,  $Ba^{2+}$ .
- C.  $Na^+$ ,  $K^+$ ,  $OH^-$ ,  $HCO_3^-$ .
- D.  $K^+$ ,  $Ba^{2+}$ ,  $OH^-$ ,  $Cl^-$ .

Câu 10. Photpho trắng không có đặc điểm nào sau đây?

- A. Rất độc, dễ cháy.
- B. Màu trắng, mềm.
- C. Dễ tan trong nước.
- D. Dễ nóng chảy.

**Câu 11.** Chất nào sau đây là chất điện li mạnh?

A.  $\text{Na}_2\text{SO}_4$ .

B.  $\text{CH}_3\text{COOH}$ .

C.  $\text{H}_2\text{S}$ .

D.  $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$ .

**Câu 12.** Ở nhiệt độ thường, nitơ khá trơ về mặt hoạt động hóa học là do

A. nitơ có bán kính nguyên tử nhỏ.

B. phân tử nitơ không phân cực.

C. phân tử nitơ có liên kết ba khá bền.

D. nitơ có độ âm điện lớn nhất trong nhóm.

**Câu 13.** Những người đau dạ dày thường có  $\text{pH} < 2$  (thấp hơn so với mức bình thường  $\text{pH}$  từ 2 – 3). Để chữa bệnh, người bệnh thường uống trước bữa ăn một ít

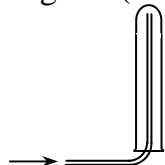
A. nước.

B. dung dịch  $\text{NaHCO}_3$ .

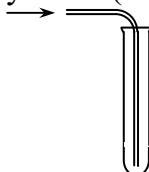
C. nước chanh.

D. nước đường.

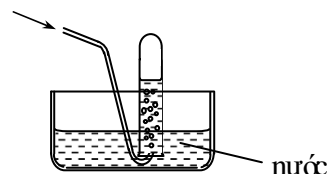
**Câu 14.** Các chất khí điều chế trong phòng thí nghiệm thường được thu theo phương pháp đẩy không khí (cách 1, cách 2) hoặc đẩy nước (cách 3) như các hình vẽ dưới đây:



cách 1



cách 2



cách 3

Có thể dùng cách nào trong 3 cách trên để thu khí  $\text{NH}_3$ ?

A. Cách 2.

B. Cách 1.

C. Cách 3.

D. Cách 2 hoặc cách 3.

**Câu 15.** Hiện tượng xảy ra khi cho giấy quỳ ẩm vào bình đựng khí amoniac là

A. giấy quỳ chuyển sang màu đỏ.

B. giấy quỳ không chuyển màu.

C. giấy quỳ mất màu.

D. giấy quỳ chuyển sang màu xanh.

**B/ TỰ LUẬN: (5,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm).**

a/ Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho C tác dụng với khí  $\text{H}_2$  ở nhiệt độ cao và có xúc tác.

b/ Viết phương trình hóa học phản ứng nhiệt phân  $\text{AgNO}_3$ .

c/ Viết công thức hóa học của natri photphat.

d/ Viết tên của  $\text{Mg}_3\text{P}_2$ .

**Câu 2. (1,0 điểm).** Bảng dưới đây ghi lại kết quả quan sát khi nhỏ dung dịch  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  vào các ống nghiệm (1), (2), (3), đun nóng đựng một trong các dung dịch  $\text{NH}_4\text{NO}_3$ ,  $\text{K}_2\text{CO}_3$ ,  $\text{KCl}$  **không** theo thứ tự.

Ống nghiệm	(1)	(2)	(3)
Hiện tượng	Xuất hiện kết tủa trắng	Thoát ra khí mùi khai	Không hiện tượng

a. Các ống nghiệm (1), (2), (3) lần lượt chứa dung dịch của chất nào?

b. Viết phương trình hóa học xảy ra.

**Câu 3. (1,0 điểm).** Cho m gam Zn phản ứng hoàn toàn với dung dịch  $\text{HNO}_3$  loãng (dư), thu được 448 ml khí NO (đktc, sản phẩm khử duy nhất). Tìm giá trị m?

**Câu 4. (1,0 điểm).** Trộn lẫn 3 dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  0,1M,  $\text{HNO}_3$  0,2M và  $\text{HCl}$  0,3M với những thể tích bằng nhau, thu được dung dịch X. Lấy 300 ml dung dịch X cho phản ứng với V lít dung dịch Y gồm  $\text{Ba}(\text{OH})_2$  0,1M và  $\text{KOH}$  0,29M, thu được a gam kết tủa và dung dịch Z có  $\text{pH} = 2$ .

Tìm giá trị a?

=====HẾT=====

**Chú ý:** Học sinh được phép sử dụng Bảng tính tan và Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học.